

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2013

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÁNG 1
VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 2/2013

PHẦN 1

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 1

1. Công tác chỉ đạo, quản lý

- Các Trung tâm YTDP/PCSR khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng có số bệnh nhân sốt rét gia tăng cần tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét, nhất là các điểm nóng và có biện pháp chặn đứng sự gia tăng này.

- Các địa phương SRLH thấp, không còn sốt rét lưu hành trong khu vực cần theo dõi chỉ đạo và giải quyết triệt để các ca bệnh sốt rét tại địa phương, chú trọng các đối tượng giao lưu vào vùng sốt rét.

- Các Trung tâm YTDP/PCSR cần triển khai kế hoạch PCSR đúng tiến độ.

2. Kết quả hoạt động chuyên môn

2.1. Công tác phòng chống sốt rét

- Trong tháng tổng số bệnh nhân sốt rét 626 ca, trong đó số KST sốt rét 561 ca, 10 bệnh nhân sốt rét ác tính, có 1 tử vong do sốt rét. (Bảng số liệu đính kèm)

a. So với cùng kỳ năm 2012

- Tổng số bệnh nhân sốt rét giảm: 6,01% (626/666)

- KST SR giảm: 1,06% (561/567)

- Sốt rét ác tính không giảm: (10/10).

- Tử vong do sốt rét tăng :1 ca (1/0)

- Tổng số liều thuốc điều trị giảm: 31,32% (2.006/2.921)

- Tỷ lệ KST SR (+) /lam xét nghiệm giảm: (0,81%/0,89%).

b. Phân tích tình hình sốt rét tháng 1

Tình hình sốt rét trên khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng có giảm so với cùng kỳ năm trước như:

- Tổng số bệnh nhân sốt rét giảm: 6,01% (626/666) chung cho toàn khu vực. Một số tỉnh có bệnh nhân sốt rét tăng là: BR-VT 3,125% (32/29); An Giang 100% (4/2); Đồng Tháp 16,7% (7/6); Vĩnh Long 200% (3/1), Sóc Trăng 25% (15/12), Cà Mau 5,5% (19/18).

- Số KST sốt rét giảm: 1,06% (561/567) chung cho toàn khu vực. Một số tỉnh có số KST tăng như: Bình Phước 1,96% (417/409), BR-VT 200% (6/2), An Giang 50% (3/2); Đồng Tháp 100% (6/3); Vĩnh Long 200% (3/1); Sóc Trăng 166,67% (8/3); Cà Mau 128,6% (16/7).

- Sốt rét ác tính không tăng so với cùng kỳ năm 2012 (10/10). Tuy nhiên có 2 tỉnh có số bệnh nhân sốt rét ác tính tăng là: Bình Phước: 1 ca (5/4), Cà Mau: 1ca (1/0)

- Trong tháng có 1ca tử vong do sốt rét, tăng 1 ca so với cùng kỳ năm 2012 (1/0).

TT	Họ và tên	Tuổi		Địa chỉ	Có XN	Kết quả XN	Chết tại	Chẩn đoán tử vong
		Nam	Nữ					
1	Điêu Thị Páp (Sinh năm 1998)		15	Thôn 2, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng - BP	X	f _{t++++}	BVĐK Bình Phước	ARDS/SRAT thể não

Nhận xét ca tử vong:

Bệnh nhân giới tính nữ; Sinh năm 1998 (15 tuổi); Dân tộc Stieng; Địa chỉ: Thôn 2, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng - Bình Phước. Tổng trạng nhỏ, gầy, yếu; cân nặng chỉ 20kg, nghi bị nhiễm chất độc da cam: Dị tật bẩm sinh (ngồi xe lăn), có biểu hiện thiếu năng tâm thần, vận động và thể chất (Ghi nhận từ bệnh án của BVĐK tỉnh BP); Trước khi mắc bệnh sốt rét 2 tuần có theo cha mẹ đi làm rẫy ở khu vực Ngã ba Đông Dương thuộc tỉnh Đắk Nông, khi về 3 ngày thì mắc bệnh, 6 giờ kế tiếp sau mắc nhập viện tại BV huyện Bù Đăng lúc 17 giờ, ngày 23/1/2013; được chẩn đoán sớm trước 02 giờ (SRAT thể não, P.f_{t++++}) điều trị bằng Artesunat 600mg (lọ) và lưu bệnh 04giờ, tiên lượng bệnh nặng; Chuyển viện đến BVĐK tỉnh BP lúc 23 giờ 25 phút ngày 23/1/2013, Cận lâm sàng: XN lam máu P.f_{t++++}, test chẩn đoán nhanh SR (+); CTM: HC ↓ 2.8 triệu, Hb↓ 5.4g/dl, Hct ↓ 19.1%, TC ↓ 45 K/UL; Được chẩn đoán sớm là SRAT thể não vào lưu bệnh tại khoa chăm sóc đặc biệt, Các xử trí: điều trị đặc hiệu sau 55 phút nhập viện bằng Artesunat 600mg (lọ), truyền dịch, truyền máu, đặt nội khí quản, thở máy... Bệnh diễn tiến nặng và tử vong lúc 0 giờ ngày 27/1/2013 (khoảng 7 giờ 25 phút từ lúc nhập viện tại BVĐK tỉnh BP) với chẩn đoán lúc tử vong là ARDS/SRAT thể não).

- Riêng tỉnh Bình Phước tình hình sốt rét không giảm so với tháng 1/2011: BNSR (431/431), tuy nhiên Huyện Đồng Phú tăng 08 (15/07 BNSR), Huyện Bù Gia Mập tăng 58 (238/180 BNSR), Huyện Bù Đăng tăng 51 (82/31 BNSR), BV Đa Khoa tỉnh tăng 04 (19/15 BNSR), BNSR có KST tăng 1,96 % (417/409). Số ca SRAT tăng 01 ca: (05/04). Tỷ lệ KST-SR/XN giảm 16.74 % (3.58/4.30).

c. Các hoạt động giám sát

- Tổ chức điều tra, can thiệp điểm nóng sốt rét tại xã Đak Ô và Bù Gia Mập huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- Cập nhật thường xuyên diễn biến tại các điểm nóng sốt rét.

2.2. Công tác phòng chống giun sán

- Tổng hợp xử lý số liệu báo cáo đề tài giun sán dọc biên giới Việt Nam - Campuchia; Dự án phòng chống giun sán trẻ em lứa tuổi học đường khu vực NB - LD.

- Lập kế hoạch công tác phòng chống giun sán năm 2013.

2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Lập kế hoạch công tác phòng chống sốt xuất huyết năm 2013.

2.4. Công tác ngoại ký sinh

- Làm tiêu bản ngoại ký sinh phục vụ cho công tác nghiên cứu và giảng dạy.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Hoàn chỉnh báo cáo và nghiệm thu các đề tài cấp cơ sở năm 2012 thuộc các lĩnh vực sốt rét, sốt xuất huyết, ngoại ký sinh, ký sinh trùng, giun sán, sinh học phân tử, miễn dịch...

- Tiếp tục duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét *P. falciparum* tại Labo.

- Nuôi giữ chủng ký sinh trùng *P.berghei* trên chuột nhắt trắng thực nghiệm. Tiếp tục gây kháng và duy trì chủng nhạy và kháng chloroquine trên động vật thực nghiệm.

- Nuôi giữ chủng *An.dirus*, *Ae.aegypti* và chuột nhắt trắng.

4. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tổ chức thi kết thúc học kỳ I cho các học sinh trường Đặng Văn Ngữ và xây dựng kế hoạch giảng dạy học kỳ II.

5. Công tác khác

- Thử tồn lưu trên màn cho Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam (chế phẩm TERMOSANT 10SC).

PHẦN 2

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 2

1. Công tác phòng chống sốt rét

- Tiếp tục theo dõi sát tình hình sốt rét ở các điểm nóng tại Bình Phước.

2. Công tác phòng chống giun sán

- Triển khai công tác phòng chống giun sán năm 2013.

3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Hoàn thành kế hoạch công tác phòng chống sốt xuất huyết năm 2013.

4. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục nuôi cấy KST dài ngày tại Labo và thử thuốc sốt rét *invitro* và *invivo*.
- Tiếp tục duy trì chủng *P.berghei* nhạy và kháng chloroquine trên chuột nhắt trắng thực nghiệm.
- Tiếp tục nuôi giữ chủng *An.dirus*, *Ae.aegypti* và chuột nhắt trắng.

5. Công tác đào tạo, tập huấn

- Triển khai kế hoạch giảng dạy học kỳ II.

6. Công tác khác

- Tiếp tục thử tồn lưu trên màn cho Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam (chế phẩm TERMOSANT 10SC).

Nơi nhận:

- Cục YTDP (đề b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu VT, các khoa, phòng, TT.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Thành Đồng